

BỘ CÔNG AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2014/TT-BCA

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2014

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn việc thu, nộp và xử lý Chứng minh nhân dân
khi công dân đổi Chứng minh nhân dân**

Căn cứ Nghị định số 05/1999/NĐ-CP ngày 03/02/1999 về Chứng minh nhân dân đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 170/2007/NĐ-CP ngày 19/11/2007 và Nghị định số 106/2013/NĐ-CP ngày 17/9/2013 (sau đây viết gọn là Nghị định số 05/1999/NĐ-CP);

Căn cứ Nghị định số 77/2009/NĐ-CP ngày 15/9/2009 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an đã được sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 21/2014/NĐ-CP ngày 25/3/2014;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự, an toàn xã hội;

Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư hướng dẫn việc thu, nộp và xử lý Chứng minh nhân dân khi công dân đổi Chứng minh nhân dân.

Điều 1. Thu, nộp và xử lý Chứng minh nhân dân khi công dân đổi Chứng minh nhân dân

1. Công dân làm thủ tục đổi Chứng minh nhân dân theo mẫu quy định tại Quyết định số 143/CP ngày 9/8/1976 của Hội đồng Chính phủ (Chứng minh nhân dân 9 số) sang mẫu Chứng minh nhân dân quy định tại Nghị định số 05/1999/NĐ-CP (Chứng minh nhân dân 12 số) thì phải nộp lại Chứng minh nhân dân 9 số.

2. Cán bộ làm thủ tục đổi Chứng minh nhân dân có trách nhiệm thu Chứng minh nhân dân 9 số do công dân nộp, sau đó tiến hành như sau:

a) Trường hợp Chứng minh nhân dân còn rõ nét (ảnh, số Chứng minh nhân dân và chữ) thì cắt góc phía trên bên phải mặt trước của Chứng minh nhân dân đó, mỗi cạnh góc vuông là 2cm, ghi vào hồ sơ và trả Chứng minh nhân dân đã được cắt góc cho người đến làm thủ tục;

b) Trường hợp Chứng minh nhân dân bị hỏng, bong tróc, không rõ nét (ảnh, số Chứng minh nhân dân và chữ) thì cắt góc phía trên bên phải mặt trước của Chứng minh nhân dân đó, mỗi cạnh góc vuông là 2cm, ghi vào hồ sơ; trả Chứng minh nhân dân đã được cắt góc cho người đến làm thủ tục và cấp Giấy xác nhận số Chứng minh nhân dân cho công dân.

3. Ngay khi nhận Chứng minh nhân dân đã được cắt góc theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều này hoặc sau đó một thời gian, nếu công dân yêu cầu thì cơ quan thu hồi Chứng minh nhân dân 9 số có trách nhiệm cấp Giấy xác nhận số Chứng minh nhân dân cho công dân đó.

Điều 2. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 6 năm 2014; bãi bỏ các quy định trước đây của Bộ Công an trái với Thông tư này.

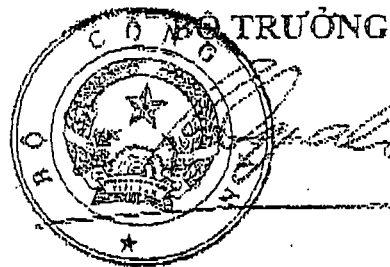
2. Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư có trách nhiệm kiểm tra và hướng dẫn việc thực hiện Thông tư này.

3. Các Tổng cục trưởng, thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ, Giám đốc Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh về Bộ Công an (qua Cục Cảnh sát đăng ký, quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư) để kịp thời hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các Tổng cục, đơn vị trực thuộc Bộ;
- Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cảnh sát PCCC tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo nội bộ;
- Jari: VT, C61.



Đại tướng Trần Đại Quang